TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG** **BÔNG TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày 05 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐĂK LĂK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh, ông Rmah In

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Quỳnh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoà - Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D; sinh ngày 17/10/1987, tại Đắk Lắk

Nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Á, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1990 và 02 con (con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự; ngày 02/01/2024, bị cáo đã bị Công an xã K, huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Nhân thân: Ngày 02/10/2018, bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 23/12/2019, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày

10/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Mai Văn C; sinh ngày 06/10/1991, tại Đắk Lắk

Nơi cư trú: thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Thanh H1, sinh năm 1964 và con bà Lê Thị L, sinh năm 1969; Bị cáo có chưa có vợ và con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự; ngày 02/01/2024, bị Công an xã K, huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Viết D1; sinh ngày 07/6/1985, tại Đắk Lắk

Nơi cư trú: thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn C1, sinh năm 1960 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1963; Bị cáo có chưa có vợ và con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự; ngày 02/01/2024, bị cáo đã bị Công an xã K, huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép.

Nhân thân: Ngày 31/8/2020, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm về tội Đánh bạc, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 31/8/2021, đã được xoá án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D***: Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk

**** Người bào chữa cho bị cáo Mai Văn C:*** Bà Phan Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Ông Võ Ngọc T1, sinh năm 1980
- Ông Trần Văn T2, sinh năm 1986
- Ông Trần Văn C2, sinh năm 1970

- Ông Võ Hồng L1, sinh năm 1973

- Ông Đoàn Thanh U, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

(đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

**** Người phiên dịch cho bị cáo Mai Văn C:*** Ông Mai Thanh H1, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/02/2024, Nguyễn Văn D, Mai Văn C, Võ Ngọc T1 và Trần Văn T2 ngồi uống nước ở quán nhà ông Đoàn Thanh U ở thôn C, xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Thấy phòng phía sau nhà ông U mở cửa (gia đình ông U đã đi ngủ) nên D, C, T1, T2 rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài "cào liêng". Bốn người vào căn phòng nói trên và lấy bộ bài tây (đã có sẵn trong phòng) bắt đầu đánh bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, có thêm Trần Văn C2 và Võ Hồng L1 đến tham gia đánh bạc. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Huỳnh Viết D1 đến cùng tham gia đánh bạc. Nguyễn Văn D, C, T1, T2, C2, L1 và Huỳnh Viết D1 đánh bạc đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã K phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc 800.000 đồng cùng 01 bộ bài tây 52 lá.

Hình thức đánh bạc như sau: Mỗi ván người chơi phải bỏ ra 10.000 đồng, bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người 03 lá bài, người chơi được quyền "tố", mỗi người chơi chỉ được tố 01 lần, số tiền tố là 50.000 đồng, ba quân bài của người nào có điểm cao nhất thì người thắng hết số tiền trên bàn. Quá trình điều tra đã xác định được:

Nguyễn Văn D sử dụng 70.000 đồng, Mai Văn C sử dụng 100.000 đồng, Huỳnh Viết D1 sử dụng 30.000 đồng, Võ Ngọc T1 sử dụng 140.000 đồng, Trần Văn T2 sử dụng 170.000 đồng, Trần Văn C2 sử dụng 200.000 đồng, Võ Hồng L1 sử dụng 90.000 đồng để tham gia đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS-HS ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố bị cáo Nguyễn Văn D, Mai Văn C và Huỳnh Viết D1 về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình

sự .

Tại phiên tòa: các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số: 32/CT-VKS-HS ngày 10/10/2024, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D, Mai Văn C và Huỳnh Viết D1 phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt:

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** từ 06 đến 09 tháng tù giam.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo **Mai Văn C** từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo **Huỳnh Viết D1** từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị không khấu trừ thu nhập, không phạt bổ sung với các bị cáo.

* Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Số tiền 800.000 đồng: Nguyễn Văn D, Mai Văn C, Huỳnh Viết D1, Võ Ngọc T1, Trần Văn T2, Trần Văn C2, Võ Hồng L1 dùng để đánh bạc, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Một bộ bài tây 52 lá, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Những vấn đề khác:

- Đối với ông Võ Ngọc T1, ông Trần Văn T2, ông Trần Văn C2, ông Võ Hồng L1 đã có hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không cấu thành tội phạm. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nói trên về hành vi đánh bạc là đúng quy định của pháp luật nên không đề cập xử lý.

- Đối với ông Đoàn Thanh U không biết các bị cáo và các đối tượng sử

dụng nhà mình làm địa điểm đánh bạc, nên không có căn cứ để xử lý đối với ông U.

* Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Mai Văn C là người khuyết tật nặng, các bị cáo có Đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí cho các bị cáo. Bị cáo Huỳnh Viết D1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Mai Văn C trình bày:

Thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn D và đề nghị áp dụng điểm i, s, p khoản 1 Điều 51; Điều 36 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với Mai Văn C để xử phạt hai bị cáo ở mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Các bị cáo thống nhất với người bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/02/2024, Nguyễn Văn D, Mai Văn C cùng một số đối tượng đánh bạc khác đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "cào liêng". Khoảng 23 giờ cùng ngày, Huỳnh Viết D1 đến cùng tham gia đánh bạc. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện, lập biên bản

và thu giữ trên chiếu bạc 800.000 đồng cùng 01 bộ bài tây 52 lá.

Mặc dù tại phiên toà bị cáo Mai Văn C trình bày khó khăn, chưa mạch lạc nhưng toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo có nhiều người chứng kiến, được lập biên bản vụ việc và các tài liệu, chứng cứ khác là phù hợp với lời khai những người có mặt tại chiếu bạc, có đủ căn cứ để kết tội đối với bị cáo.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D, Mai Văn C, Huỳnh Viết D1 đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....."

Xét thấy các bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình. Các bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội tại địa phương đồng thời gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm mục đích cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[3] Xét vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, phân nhiệm cụ thể nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cần xem xét đến vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để phân hóa tội phạm:

Bị cáo Mai Văn C sử dụng 100.000 đồng để tham gia đánh bạc. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người khuyết tật nặng nên không biết chữ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Huỳnh Viết D1 sử dụng 30.000 đồng để tham gia đánh bạc. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 31/8/2020, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giam thử thách 01 năm về tội Đánh bạc, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 31/8/2021, đã được xoá án tích. Ngày 02/01/2024, bị cáo bị Công an xã K, huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo đang có tiền sự nhưng tiếp tục vi phạm nên mặc dù số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng hành vi của bị cáo phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo Mai Văn C phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo Huỳnh Viết D1 đến tham gia sau cùng và giữ vai trò thứ yếu, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn D sử dụng 70.000 đồng để tham gia đánh bạc. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 02/10/2018, bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 23/12/2019, đã được xoá án tích. Ngày 02/01/2024, bị cáo tiếp tục bị Công an xã K, huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, bị cáo đang có tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục vi phạm. Đến ngày 10/09/2024, bị cáo tiếp tục bị khởi tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo không có khả năng tự cải tạo, do đó cần có mức án nghiêm khắc với bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên số tiền bị cáo dùng để phạm tội không lớn, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo thuộc diện hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4.2] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.5] Về hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập: Bị cáo Nguyễn Văn D thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Huỳnh Viết D1 có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú, bị cáo Mai Văn C bị khuyết tật nặng nên không xem xét hình phạt bổ sung với cả 03 bị cáo cũng như khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo được cải tạo không giam giữ.

[5] Xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đối với ông Võ Ngọc T1, ông Trần Văn T2, ông Trần Văn C2, ông Võ Hồng L1 và ông Đoàn Thanh U là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn D thuộc diện hộ nghèo, bị cáo Mai Văn C bị khuyết tật nặng và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho hai bị cáo. Bị cáo Huỳnh Viết D1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo bị cáo Nguyễn Văn D, Mai Văn C và Huỳnh Viết D1 phạm tội "Đánh bạc".

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Mai Văn C** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

* Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Viết D1** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhận

được quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với các bị cáo Mai Văn C và bị cáo Huỳnh Viết D1.

Giao bị cáo Huỳnh Viết D1 và bị cáo Mai Văn C cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Một bộ bài tây 52 lá, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 800.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/10/2024 và Biên lai thu tiền số 0002249 ngày 17/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk)

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí đối với bị cáo Nguyễn Văn D, Mai Văn C. Bị cáo Huỳnh Viết D1 phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND huyện Krông Bông ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Lăk;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Đăk Lăk ;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Krông Bông ;
- Chi cục THADS huyện Krông Bông ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) ;
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tâm